

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

baovietfund.com.vn

SỐ 12



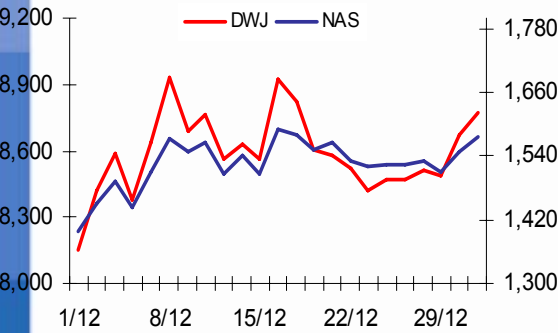
Công ty quản lý quỹ Bảo Việt - BVF



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

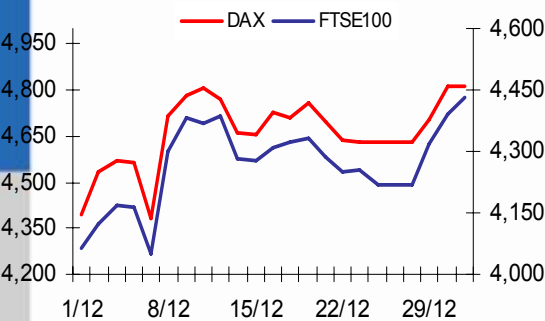
Kinh tế thế giới tháng 12/2008

Chứng khoán Mỹ



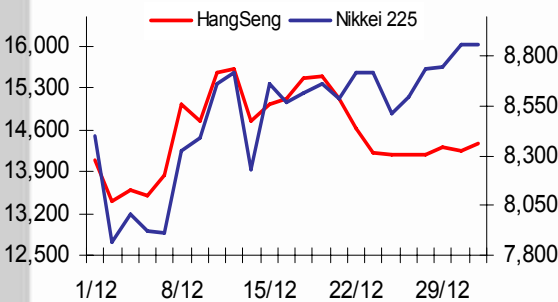
Tháng 12 tiếp tục là thời gian kinh tế thế giới chứng kiến sự sụt giảm của chỉ số lòng tin trong khi tỷ lệ thất nghiệp tăng cao đến mức kỷ lục. Chỉ số lòng tin của người tiêu dùng Mỹ giảm xuống mức 38 điểm, thấp nhất kể từ khi bắt đầu áp dụng chỉ số này vào năm 1967 bởi người dân nước này lo lắng về thị trường việc làm (có gần 2 triệu người Mỹ thất nghiệp trong năm 2008, đẩy tỷ lệ thất nghiệp lên mức 6,7%). Yếu tố lòng tin từ trước tới nay luôn có ý nghĩa phản ánh sức khỏe của một nền kinh tế, do đó, các con số trên phần nào bộc lộ rõ hiện thực nền kinh tế Mỹ đang rơi vào tình trạng suy thoái nghiêm trọng, cuộc suy thoái này lan rộng, tác động tới nhiều ngành nghề và nhiều mảng trong xã hội Mỹ.

Chứng khoán Châu Âu



Các chính sách kích cầu của Mỹ tính tới thời điểm hiện tại vẫn chưa mang lại hiệu quả như mong đợi khiến người tiêu dùng liên tục phải cắt giảm chi tiêu trong tháng vừa qua. Kinh tế đi xuống tại Mỹ đã có tác động không nhỏ tới các nền kinh tế khác trên thế giới khiến Chính phủ các nước liên tiếp phải đưa ra chiến dịch chi tiêu kích cầu (Nhật Bản chi 980,6 tỷ USD, Đức chi thêm 35 tỷ USD, Việt Nam đưa ra gói kích cầu trị giá 6 tỷ USD) để chống chọi lại tình trạng suy thoái kinh tế đang lan rộng trên phạm vi toàn cầu. Bên cạnh đó, xu hướng cắt giảm lãi suất được dự báo trong tháng trước đã diễn ra mạnh mẽ hơn mong đợi (Mỹ cắt giảm lãi suất cơ bản xuống còn từ 0-0,25%, kể theo đó là hàng loạt các quốc gia trên thế giới với mức cắt giảm lãi suất cơ bản khác nhau từ 0,5-1.25%). Hành động của các quốc gia đều hết sức cần thiết trong thời điểm hiện tại nhưng nó cũng cho thấy, kinh tế thế giới kết thúc năm tài khóa 2008 bằng một loạt các thông tin không mấy khả quan và dự báo sẽ tiếp tục trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm trong năm 2009.

Chứng khoán Châu Á

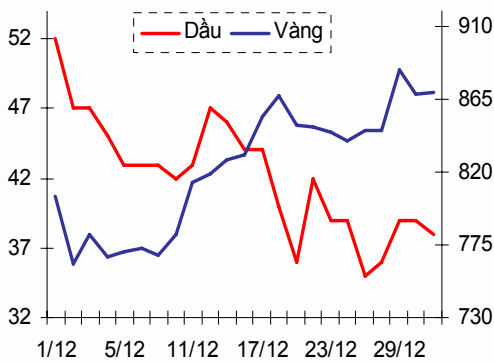


Thị trường chứng khoán toàn cầu cũng không nằm ngoài xu hướng biến động chung của kinh tế thế giới, các chỉ số chứng khoán ở Mỹ, Châu Âu, Châu Á đều đồng loạt giảm mạnh trong tháng 12 (xem diễn biến trên biểu đồ). Như vậy, so với cuối năm 2007, các chỉ số chứng khoán trên thế giới đã sụt

Nguồn: Reuters - BVF



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG



Nguồn: Reuters - BVF

giảm xấp xỉ 50% (chỉ số DJIA giảm 36%, chỉ số S&P500 giảm 40,88%, chỉ số Nasdaq giảm 43,1%, chỉ số Nikkei 225 giảm 42,9%, chỉ số FTSE Euro giảm 47%, chỉ số HangSeng giảm 48,5% và chỉ số MSCI giảm 55,2%), đồng thời xu hướng rút vốn ra khỏi thị trường chứng khoán đang diễn ra ngày càng mạnh, nhà đầu tư đang tìm kiếm các cơ hội đầu tư ít rủi ro và mang lại lợi nhuận bền vững hơn.

Giá dầu thô trên thế giới tiếp tục lập kỷ lục mới vào thời điểm cuối năm khi chạm đáy 35USD/thùng vào ngày 25/12/2008 (chỉ bằng 1/5 so với mức giá kỷ lục 147USD/thùng thiết lập hồi tháng 6). Giá dầu giảm trong bối cảnh các nước OPEC đã quyết định cắt giảm sản lượng 2,2 triệu thùng/ngày kể từ ngày 17/12/2008 (đưa tổng số lượng dầu cắt giảm trong vòng 4 tháng lên mức 4,2 triệu thùng/ngày) và do xu hướng suy thoái toàn cầu đang lan tỏa và diễn ra trên diện rộng khiến nhu cầu tiêu thụ dầu của người dân có xu hướng sụt giảm. Tuy nhiên, căng thẳng về tình hình chính trị tại Trung Đông đã khiến giá dầu tăng nhẹ trở lại lên mức xấp xỉ 50USD/thùng vào thời điểm hiện tại. Tuy nhiên mức tăng này dự báo sẽ không diễn ra trong thời gian dài.

Trong khi giá vàng liên tục biến động giảm thì giá vàng lại biến động ngược chiều trong tháng 12 vừa qua và tiếp tục xu hướng đi lên diễn ra kể từ đầu tháng 11/2008 và chốt ở mức giá 870 USD/ounce (tăng 8,75% so với tháng trước). Xu hướng ưa chuộng vàng hơn trong bối cảnh các kênh đầu tư khác đang mang lại ít lợi nhuận hơn và rủi ro cao hơn đang tỏ ra ngày càng chiếm ưu thế trong thời điểm hiện tại.

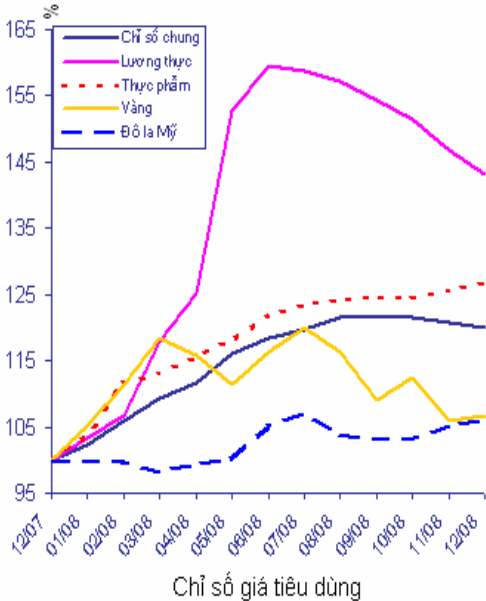
Nhận định thị trường

Với những gì đã và đang diễn ra, dự báo năm 2009 kinh tế thế giới sẽ tiếp tục phải đối mặt với hàng loạt các khó khăn, tỷ lệ thất nghiệp dự kiến sẽ tăng cao do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế có khả năng diễn ra hàng loạt ở các quốc gia trên thế giới khiến cơ hội cho sự hồi phục trong ngắn hạn ngày càng xa. Dự báo các nước sẽ lần lượt công bố các gói giải pháp hỗ trợ nhằm vực dậy thị trường trong nước và hạn chế suy thoái. Kinh tế quý I/2009 sẽ còn chứng kiến nhiều biến động lớn.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

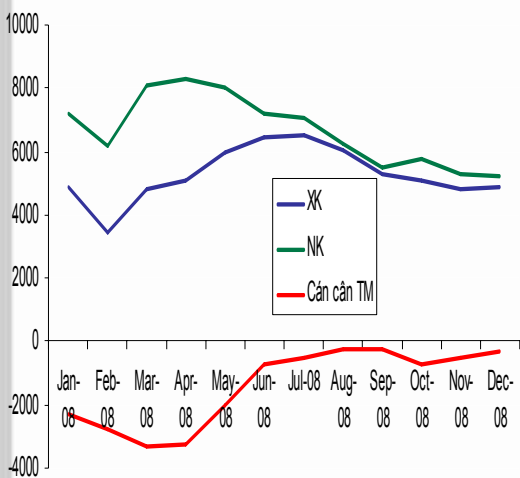
Kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 12/2008



Theo thông tin từ Tổng cục Thống kê, năm 2008 Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng GDP ở mức 6,23%, cao hơn so với các đánh giá và dự báo trước đây được đưa ra. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 14,6%, giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản tăng 5,6% đóng góp đáng kể cho mức tăng trưởng GDP năm nay. Chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam tiếp tục giảm 0,68% so với tháng 11/2008 (tháng thứ 3 liên tiếp chỉ số giá tiêu dùng giảm từ đầu năm tới nay). Tuy nhiên, do CPI tăng mạnh trong các tháng đầu năm nên tính tới cuối tháng 12, chỉ số giá tiêu dùng đã tăng bình quân 22,97% so với năm 2007 và tăng 19,89% so với tháng 12/2007. Dự báo chỉ số giá tiêu dùng tháng 1/2009 có khả năng tăng nhẹ do vào thời điểm giáp Tết âm lịch, giá cả hàng hóa thường có xu hướng tăng lên.

Nguồn: Tổng cục thống kê

Xuất nhập khẩu và cán cân TM



Kim ngạch XK trong tháng 12 mặc dù có tăng khá hơn so với tháng trước và chỉ đạt 4,9 tỷ USD trong khi kim ngạch nhập khẩu đạt 5,1 tỷ USD (giảm 0,2 tỷ USD so với tháng 11/2008) đưa mức nhập siêu trong tháng 12 lên mức 0,3 tỷ USD. Như vậy trong bối cảnh chung của thế giới, kim ngạch xuất khẩu cả nước ước đạt 62,9 tỷ USD, tăng 29,5% so với năm 2007 (kim ngạch tăng trên 14,3 tỷ USD) với nguyên nhân chính là việc giá xuất khẩu của nhiều mặt hàng tăng nhanh trong 3 quý đầu năm 2008 (giá than đá tăng 134%, giá dầu thô tăng 33,3%, giá gạo tăng 88%...) và đóng góp khoảng 7,75 tỷ USD mức tăng của kim ngạch xuất khẩu trong năm 2008. Nhập khẩu của cả nước ước đạt 79,9 tỷ USD, tăng 27,5% so với năm 2007 (tương đương với mức tăng 17,2 tỷ USD). Như vậy, tính chung mức nhập siêu cả năm vào khoảng 17 tỷ USD, tăng 20,5% so với năm 2007 và thấp hơn so với kế hoạch dự kiến là 19-20 tỷ USD từ đầu năm. Mặc dù số liệu vào cuối năm cho thấy tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam đã có dấu hiệu tốt hơn so với tháng trước nhưng xét trong bối cảnh chung, xuất khẩu Việt Nam sẽ tiếp tục gặp khó khăn trong năm 2009, đặc biệt là các ngành: thủy sản, dệt may, da giày...

Nguồn: Reuters – BVF

Tháng 12 đã có 112 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư



với tổng vốn đăng ký là 1,17 tỷ USD. Tính chung từ đầu năm, đã có tổng số 1.171 dự án FDI được cấp phép đầu tư vào Việt Nam với tổng số vốn đăng ký đạt hơn 60,2 tỷ USD, tăng 222% so với năm 2007. Bên cạnh đó, trong năm 2008, có 311 dự án đăng ký tăng vốn, tổng số vốn tăng thêm đạt 3,74 tỷ USD. Thống kê của Cục Đầu tư nước ngoài cũng cho biết, tính đến hết tháng 12/2008, giải ngân vốn trong năm 2008 của các doanh nghiệp FDI tại Việt Nam đã đạt 11,5 tỷ USD, tăng 43,2% so với năm 2007.

Tháng vừa qua là thời điểm Chính phủ Việt Nam công bố gói giải pháp hỗ trợ thị trường trị giá 6 tỷ USD, tuy nhiên số tiền được bơm vào trên thực tế mới dự kiến dừng ở khoảng 1 tỷ USD và chủ yếu thông qua việc hỗ trợ các khoản vay cho một số doanh nghiệp thuộc các ngành thiết yếu, hoặc các dự án trọng điểm đang trong giai đoạn triển khai. Với khoảng thời gian triển khai chưa lâu, lượng vốn tung ra chưa thực sự lớn, do đó thời điểm này được coi là quá sớm để đánh giá hiệu quả của gói giải pháp hỗ trợ thị trường nói trên mà chỉ có thể phân tích khả năng tác động của nó tới các ngành nghề hoặc lĩnh vực kinh tế. Theo đánh giá, các ngành có thể nhận được hỗ trợ từ gói giải pháp này bao gồm: các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng vào chương trình nhà ở xã hội, nhà ở cho sinh viên, nhà ở các khu công nghiệp... tuy nhiên cũng có thể thấy đối tượng doanh nghiệp có thể tiếp cận nguồn vốn này cũng sẽ không nhiều mà chỉ tập trung ở các doanh nghiệp nhà nước vốn từ trước tới nay vẫn nhận được nhiều ưu tiên từ phía Chính phủ.

Tháng 12 cuối năm cũng là thời điểm chứng kiến việc NHNN Việt Nam tiến hành nới rộng biên độ giao dịch tỷ giá ngoại tệ liên ngân hàng thêm 3% khiến khoảng cách giữa tỷ giá USD/VND ngân hàng và thị trường bên ngoài được thu hẹp đáng kể. Ngay khi quyết định được đưa ra, các ngân hàng đồng loạt niêm yết bán USD ra ở mức trần lên quanh mức 17.400VND/USD. Như vậy, mặc dù công bố lượng kiều hối về nước trong năm 2008 khoảng 8 tỷ USD, cao (tăng 1,3 tỷ so



với năm 2007) nhưng tình hình cung cầu ngoại tệ trong nước tại thời điểm này tỏ ra vẫn khá căng thẳng. Điều này cũng khá trùng với dự báo về ngắn hạn về tỷ giá USD/VND của các tổ chức như Deutsche Bank, HSBC.

Đánh giá của các tổ chức nước ngoài về tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam

Cuối năm 2008 cũng là lúc hàng loạt các báo cáo nước ngoài được công bố liên quan đến các dự báo cho năm 2009, trong đó có một số thông tin đánh giá và dự báo liên quan tới Việt Nam. Theo đánh giá chung, dự kiến Việt Nam cũng như nhiều nước khác trên thế giới khó tránh khỏi tình trạng suy giảm kinh tế, các dự báo đều đưa ra con số GDP cho năm 2009 quanh mức 4,3% (EIU) với mức lạm phát dự kiến cho năm 2009 khoảng 8,9%, trong khi đó HSBC lại đưa ra con số dự báo GDP năm 2009 của Việt Nam chỉ 4% trong khi tỷ lệ lạm phát cũng được giới hạn ở mức thấp hơn hai con số 8.6%. Như vậy, có thể thấy để duy trì mức tăng trưởng 6% như kế hoạch Chính phủ đề ra là cả một thách thức lớn với Việt Nam trong năm tới, bài toán đối với chúng ta lúc này không còn là kiềm chế lạm phát mà làm thế nào để thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tiêu dùng nội địa, tạo điều kiện cho tăng trưởng kinh tế.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

**Thị trường tiền tệ Việt nam
tháng 12/2008**

Trong bối cảnh khủng hoảng tài chính ngày càng lan rộng và nguy cơ xảy ra suy thoái kinh tế đã gần kề đối với nhiều nền kinh tế trên thế giới, Chính phủ Việt Nam nói chung và Ngân hàng Nhà nước nói riêng vẫn đang thi hành chính sách tiền tệ nói lỏng nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý và tránh nguy cơ giảm phát. Vẫn theo xu hướng trước đây, Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục tiến hành điều chỉnh lãi suất cơ bản và đảm bảo đủ nhu cầu nguồn vốn với chi phí hợp lý cho các NH thương mại hoạt động ổn định.

Ngày 19/12/2008 Thống Đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã công bố các quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/12/2008 bao gồm:

- Lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam giảm mạnh, từ 10%/năm xuống 8,5%/năm. Theo đó, lãi suất cho vay tối đa của các tổ chức tín dụng bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng giảm từ 15%/năm xuống 12,75%/năm. Đây là lần điều chỉnh giảm lần thứ 5 liên tiếp của lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước.

- Lãi suất tái cấp vốn được điều chỉnh giảm từ 11%/năm xuống 9,5%/năm; lãi suất tái chiết khấu giảm từ 9,0%/năm xuống 7,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các ngân hàng giảm từ 11%/năm xuống 9,5%/năm.

- Lãi suất tiền gửi dự trữ bắt buộc bằng đồng Việt Nam đối với tổ chức tín dụng tiếp tục giảm từ 9%/năm xuống 8,5%/năm. Ngày 29/08/2008, mức lãi suất này được điều chỉnh tăng từ 1,2%/năm lên 10%/năm và bắt đầu được điều chỉnh giảm ngày 05/12/2008.

- Lãi suất tín phiếu Ngân hàng Nhà nước bằng đồng Việt Nam dưới hình thức bắt buộc giảm từ 13%/năm xuống 4,5%/năm. Kể từ ngày 21/10/2008, NHNN thực hiện thanh toán trước hạn 20.300 tỷ đồng tín phiếu NHNN dưới hình thức bắt buộc theo nhu cầu rút trước hạn của các tổ chức tín dụng. Vì vậy mức giảm mạnh này được đánh giá là hành động “bắt buộc” các NHTM phải nhận lại tiền do lãi suất điều chỉnh giảm là quá thấp so với lãi suất huy động các NHTM đã phải bỏ ra để có vốn mua tín phiếu trước đây (8 – 10%/năm).

Lãi suất NH tháng 12/2008

	Không kỳ hạn (%/năm)	3 t %/năm	6 t %/năm	12 t %/năm
VND	3,0	7,74	7,55	7,95
NHTMNN				
USD	1,19	2,65	3,35	4,0
VND	3,28	8,27	7,99	8,01
NHTMCP				
USD	1,42	4,64	5,85	5,06

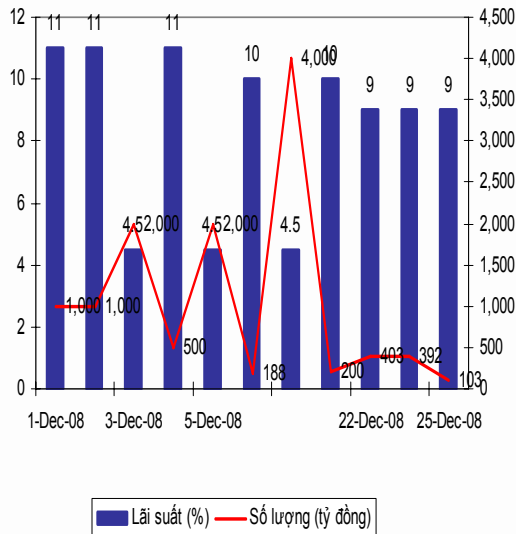
Nguồn: SBV



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

LƯỢNG CUNG TIỀN QUA THỊ TRƯỜNG MỜ T12/2008

TỶ ĐỒNG



Nguồn: Reuters

Tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng VNĐ đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng được điều chỉnh giảm còn 5%/năm đối với các TCTD (trừ Agribank là 2%/năm, Ngân hàng TMCP Nông thôn, Quỹ tín dụng và Ngân hàng hợp tác là 1%/năm). Đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên, tỷ lệ này là 1%/năm áp dụng đối với tất cả các TCTD.

Cùng xu hướng với diễn biến của lãi suất cơ bản, lãi suất huy động và cho vay trên toàn hệ thống Ngân hàng cũng được điều chỉnh giảm theo. So với thời điểm cuối tháng 11, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay hiện tại đã thấp hơn khá nhiều. Lãi suất huy động của các Ngân hàng trong tháng 11/2008 đã xuống thấp hơn mức lãi suất tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước (hiện ở mức 9,5%/năm) khá nhiều. Điều này lý giải nguyên nhân lượng giao dịch mua bán trái phiếu qua kênh này trong tháng 12 lại tiếp tục giảm so với tháng trước.

Phân tích diễn biến và xu hướng lãi suất trên thị trường:

Ngày 11/12/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Nguyên nhân tác động lên những thay đổi trong chính sách tiền tệ thời gian gần đây của NHNN (điều chỉnh giảm DTBB và giảm lãi suất cơ bản từ 10%/năm về 8,5%/năm) đều xuất phát từ những yêu cầu của Chính phủ trong đó nhấn mạnh cần thi hành chính sách tiền tệ linh hoạt để tạo điều kiện cho tăng cường vốn tín dụng cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu và doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản xuất. Chính phủ yêu cầu NHNN thực hiện các biện pháp như tiếp tục xem xét điều chỉnh giảm dự trữ bắt buộc của các tổ chức tín dụng; điều chỉnh giảm lãi suất lãi suất cơ bản phù hợp.

Để đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế và tiếp tục đưa mặt bằng lãi suất huy động và cho vay xuống thấp hơn lãi suất cơ bản nhiều khả năng sẽ tiếp tục được điều chỉnh xuống thấp hơn trong thời gian tới. Kế hoạch phát hành trái phiếu trong năm tới của Chính phủ là khá lớn. Do vậy, thông qua việc cắt giảm lãi suất cơ bản, Chính phủ sẽ tiết kiệm được một phần chi phí huy động qua đó giảm thâm hụt ngân sách Nhà nước.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Cùng với cắt giảm lãi suất cơ bản, các Quyết định giảm lãi suất tái chiết khấu, giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc là các biện pháp hỗ trợ song song của Ngân hàng Nhà nước nhằm giúp cho các tổ chức tín dụng có điều kiện giảm thiểu chi phí huy động vốn, tăng nguồn vốn khả dụng từ đó giảm lãi suất cho vay, đảm bảo nguồn vốn tín dụng.

Tuy nhiên, với mức giảm liên tục, không có thời gian để các NHTM cũng như doanh nghiệp làm quen với mặt bằng lãi suất mới đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh doanh cũng như gây ra những hiệu ứng tiêu cực của việc giảm lãi suất. Đó là tâm lý chờ lãi suất hạ của doanh nghiệp rồi mới vay tiền. Tiếp đó là thực hiện tất toán các HĐ tín dụng có lãi suất cao bằng những nguồn vốn vay bên ngoài rồi lại thực hiện nhận nợ các HĐ tín dụng mới.

Trên thị trường liên ngân hàng lãi suất tiếp tục điều chỉnh giảm mạnh để trở về gần hơn với mức lãi suất các kỳ hạn ngắn trên thị trường 1. Theo đó, lãi suất kỳ hạn overnight là 6%/năm, 01 tuần: 6,3 – 6,5%/năm, 02 tuần: 6,7%/năm và kỳ hạn 01 tháng là 7 – 7,2%/năm. Tại những ngày giao dịch cuối cùng của tháng, lãi suất tiếp tục đã giảm nhẹ so với tuần trước, từ 0,2 – 0,3%/năm và được dự báo sẽ duy trì mức này cho đến cuối tuần.

Lãi suất cho vay ngắn hạn VND cho các đối tượng ưu đãi của khối NH quốc doanh theo thông báo hiện khoảng 8,0%/năm, lãi suất cho vay thông thường giảm về mức 10–10,5% năm. Với khối TMCP, mức lãi suất cho vay tương đương với mức trần và khoảng 12,0 – 12,75%/năm.

Theo số liệu thống kê, tổng khối lượng tiền giao dịch thông qua thị trường mở trong tháng 12 là tương đối lớn so với tháng trước với tổng khối lượng giao dịch cả nghiệp vụ mua bán lại và mua bán hần giấy tờ có giá là 65.786 tỷ đồng (*trong đó giao dịch bán và cam kết mua lại là 4.786 tỷ đồng giảm 1.822 tỷ so với tháng liền trước và giao dịch bán hần các giấy tờ có giá sắp đáo hạn là 61.000 tỷ đồng*). Do lượng vốn khả dụng còn dư thừa trong hệ thống NH vẫn khá lớn dẫn đến lượng giao dịch mua bán lại các giấy tờ có giá trên thị trường mở tháng vừa qua là khá khiêm tốn. Tuy nhiên giao dịch mua bán hần giấy tờ có giá lại khá sôi động với tổng khối lượng giao dịch là 61.000 tỷ. Điều này là do lãi suất các giấy tờ có giá (tín phiếu NHNN,..) hiện vẫn thấp hơn



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

mặt bằng lãi suất trên thị trường và xu hướng lãi suất vẫn đang hạ dần đến các NH có nhu cầu bán lại trước khi đáo hạn để lấy tiền cơ cấu vào tài sản khác với lãi suất hấp dẫn hơn.

Dự báo xu hướng thị trường tiền tệ tháng 1/2009

Theo đánh giá của HSBC lãi suất cơ bản của Việt Nam trong năm 2009 có thể xuống tới mức 7%, thậm chí một số tổ chức còn dự báo mức lãi suất có thể xuống đến 5,0%. Tuy có một số ý kiến còn chưa đồng nhất nhưng nhận định chung trong thời gian sắp tới là lãi suất cơ bản sẽ tiếp tục hạ xuống.

Dự báo vào trung tuần tháng 01/2009 nhiều khả năng Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục hạ lãi suất cơ bản xuống mức 7,0 đến 7,5%. Điều này sẽ là nhân tố chính để tác động để lãi suất trên thị trường tiền tệ tiếp tục hạ xuống. Dự kiến mặt bằng lãi suất huy động dự kiến sẽ tiếp tục có những điều chỉnh giảm so với mặt bằng lãi suất hiện tại khoảng 1 – 1,5%/năm.

Hiện tại khi lượng vốn khả dụng dư thừa trong hệ thống NHTM đang còn khá lớn và mặt bằng lãi suất đã hạ xuống nhiều so với trước đây, các NH đã bắt đầu tiến hành giải ngân đối với các khách hàng có nhu cầu vay vốn và đáp ứng được yêu cầu của Ngân hàng. Tuy nhiên do có một số NH đang gặp vấn đề ở các khoản nợ xấu, đặc biệt là trong lĩnh vực bất động sản làm cho yêu cầu với các khách hàng có thể vay vốn là khá khắt khe. Do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính và tình hình suy thoái kinh tế ở nhiều quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ít nhiều gặp khó khăn nhất định. Chính vì vậy có nhiều doanh nghiệp đang khá dè dặt trong việc tiếp cận nguồn vốn tín dụng và vừa qua Chính phủ đã phải công bố gói kích cầu 1 tỷ USD và có thể lên đến 6 tỷ USD nhằm thúc đẩy kinh tế. Từ những lý do trên có thể nhận định trong thời gian tới lượng vốn dư thừa trong hệ thống NH vẫn sẽ chưa giảm ngay và lãi suất sẽ vẫn tiếp tục hạ xuống.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường trái phiếu Việt Nam tháng 12/2008

Lãi suất trái phiếu các kỳ hạn

Thời hạn	1/12/08 (%/năm)	29/12/08 (%/năm)	Tăng/ giảm
1 năm	10,889	9,270	- 1,619
2 năm	10,614	9,323	- 1,382
3 năm	10,602	9,260	- 1,342
5 năm	10,586	9,280	- 1,306
7 năm	10,664	9,340	- 1,32
10 năm	10,607	9,350	- 1,257
15 năm	10,577	9,375	- 1,202

Nguồn: Reuters

(Benchmark của Reuters chỉ mang tính chất tham khảo vì nó không phản ánh giá trái phiếu giao dịch thật trên thị trường)

Thị trường giao dịch thứ cấp:

Trong bối cảnh lãi suất trên thị trường tiền tệ và lãi suất giao dịch trái phiếu liên tục giảm, khi mà thời điểm cuối năm đã cận kề và các NH và tổ chức tài chính phải chịu áp lực rất lớn về doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch. Chính vì vậy nhu cầu thanh toán trái phiếu để chốt lại hay là các giao dịch mua bán trái phiếu lẫn nhau của các nhà đầu tư trong nước đã khiến cho tổng khối lượng giao dịch trái phiếu tháng 12 tăng khá mạnh so với tháng 11.

Kết thúc tháng, mức giao dịch trái phiếu đạt mức kỷ lục 41.070,32 tỷ đồng với 337,78 triệu đơn vị được khớp lệnh, trung bình 1.785,67 tỷ đồng/phiên với 14,686 triệu đơn vị trái phiếu/phiên được giao dịch. Vẫn theo xu hướng như tháng 11, giao dịch nhà đầu tư nước ngoài vẫn khá trầm lắng với tỷ trọng khá thấp so với nhà đầu tư trong nước. Tổng khối lượng trái phiếu cả mua và bán của các nhà đầu tư này trên thị trường trong tháng 12 đạt 92,664 triệu đơn vị (*trương đương với 0,27 lần tổng khối lượng trái phiếu được giao dịch trên thị trường*) với tổng giá trị giao dịch cả mua và bán là 9.604,69 tỷ đồng (*trương đương 0,24 lần giá trị giao dịch toàn thị trường*). Thống kê trong tháng 12 cho thấy lượng cung chào bán trái phiếu từ khối đầu tư ngoại đã giảm mạnh đã làm cho khối lượng bán ròng trái phiếu cũng giảm tương đối và đạt 862,031 tỷ (*trương đương khoảng 50 triệu USD và chỉ bằng 1/10 so với tháng trước*).

Lãi suất cơ bản liên tục giảm kéo theo lãi suất trên thị trường tiền tệ tiếp tục giảm và tình trạng dư thừa vốn khả dụng trong toàn bộ hệ thống NHTM nói chung đã dẫn đến nhu cầu đầu tư trái phiếu của các nhà đầu tư trong nước (*chủ yếu là các ngân hàng thương mại*) tăng cao. Cuộc khủng hoảng tài chính đã bắt đầu lan rộng trên toàn thế giới đã ảnh hưởng rất lớn và là nguyên nhân để các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ra trái phiếu nhằm rút vốn hoặc chuyển sang thị trường khác. Tuy nhiên, sau khi liên tục bán ra với khối lượng khá lớn hiện tại các nhà đầu tư nước ngoài đã hạn chế việc bán trái phiếu trên thị trường một phần do lượng trái phiếu còn nắm giữ không nhiều (*ước khoảng gần 1 tỷ USD*) và một phần do muốn chờ lãi suất xuống mức tốt hơn.



Tiếp theo xu hướng các tháng trước đây, lãi suất Trái phiếu trên thị trường trong tháng 12 vẫn tiếp tục giảm xuống do ảnh hưởng của lãi suất trên thị trường tiền tệ và tình hình cung cầu trái phiếu. Đến thời điểm cuối tháng 12, có rất ít tổ chức chào bán trái phiếu đặc biệt là với các trái phiếu chính phủ ngắn hạn do các nhà đầu tư đều có xu hướng nắm giữ để chờ lãi suất xuống thấp. Giao dịch trên thị trường khá trầm lắng nhưng lãi suất chiết khấu tham khảo thời điểm 31/12/2008 kỳ hạn 1,5 – 3 năm do Kho bạc Nhà nước phát hành ở mức khoảng 8,5 – 8,6%/năm (giảm 150 - 160 điểm so với đầu tháng) và kỳ hạn 3,5 – 5,0 năm ở mức 8,4 - 8,5%/năm (giảm khoảng 140 – 150 điểm so với đầu tháng). Trái phiếu do VDB phát hành lãi suất chiết khấu chào bán cao hơn khoảng 10 - 20 điểm cho các kỳ hạn.

Thị trường sơ cấp:

Vẫn theo xu hướng các tháng trước đây, trong tháng 12 Bộ Tài chính tiếp tục tiến hành hạ lãi suất trần trái phiếu ở các kỳ hạn. Lãi suất trần trái phiếu cho kỳ hạn 2 năm, 3 năm và 5 năm gần nhất của Kho bạc Nhà nước (trong các phiên đấu thầu và bảo lãnh phát hành trái phiếu ngày 15/12/2008 và 23/12/2008) được quy định lần lượt ở mức 9,0%, 8,98% và 9,0%. Sau khi NHNN hạ lãi suất cơ bản xuống 8,5%, lãi suất trần kỳ hạn 3 năm và 5 năm của VDB (trong phiên đấu thầu ngày 26/12/2008) được ấn định ở mức 8,5% cho cả 2 kỳ hạn. Trong thời gian sắp tới, nếu NHNN công bố tiếp tục hạ lãi suất cơ bản, nhiều khả năng mức lãi suất trần trái phiếu các kỳ hạn cũng sẽ được điều chỉnh xuống theo.

Nhìn chung do lãi suất trần quy định trong các đợt phát hành sơ cấp hạ rất nhanh và nhiều khi còn thấp hơn cả lãi suất giao dịch trái phiếu trên thị trường thứ cấp dẫn đến một số đợt phát hành trái phiếu trong tháng 12 đã chưa thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư trên thị trường. Số lượng nhà đầu tư và khối lượng trái phiếu đăng ký tham gia các phiên đấu thầu và bảo lãnh phát hành không nhiều dẫn đến lượng trái phiếu CP phát hành thành công trên thị trường sơ cấp trong tháng vừa qua là khá thấp. Theo thống kê của BVF, trong tháng 12 tổng khối lượng trái phiếu kỳ hạn 2 năm đến 5 năm phát hành thành công của Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng phát triển Việt

Thông tin đấu thầu TP năm 2009

TCPH	Loại hình	Khối lượng
VDB		30.000 tỷ VND 9 (thời hạn 2-15 năm)
KBNN	Đấu thầu	110.000 tỷ VND



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Nam chỉ đạt 1.662 tỷ, mức khá thấp so các tháng trước đây. Lãi suất giao dịch trái phiếu hạ khá nhanh cũng khiến cho lãi suất chào bán một số trái phiếu doanh nghiệp giảm theo. Tính thanh khoản của trái phiếu doanh nghiệp tuy đã có cải thiện nhưng vẫn khá thấp và thể hiện ở khối lượng giao dịch thành công là không nhiều.

Nhu cầu trái phiếu doanh nghiệp vẫn chủ yếu tập trung vào kỳ hạn còn lại ngắn (2-4 năm) của một số doanh nghiệp lớn và làm ăn tương đối ổn định như EVN, BIDV tuy nhiên các trái phiếu này có rất ít tổ chức chào bán. Mức lãi suất tham khảo cho trái phiếu kỳ hạn 3 năm của BIDV khoảng 10%/năm.

Dự báo xu hướng lãi suất trái phiếu tháng 1/2009

Nguyên nhân trên cùng với việc lãi suất trên thị trường tiền tệ liên tục được điều chỉnh giảm có thể là nhân tố tác động đến lãi suất giao dịch trái phiếu trên thị trường. Theo thông tin công bố của Kho bạc Nhà nước và thông tin tham khảo từ phía VDB, lượng trái phiếu dự kiến phát hành trong năm 2009 là khá lớn (Kho bạc Nhà nước dự kiến 110.000 tỷ đồng và VDB là 30.000 tỷ). Tuy vậy, khi mà kế hoạch phát hành này còn chưa được công bố cụ thể, chênh lệch cung cầu trái phiếu và việc lãi suất trên thị trường tiền tệ liên tục được điều chỉnh giảm có thể làm lãi suất giao dịch trái phiếu trong ngắn hạn sẽ tiếp tục hạ xuống. Theo nhận định của chúng tôi, nếu mức lãi suất cơ bản hiện đã được điều chỉnh xuống 7,5%/năm. Nhiều khả năng lãi suất giao dịch trái phiếu sẽ xuống khoảng 80 - 100 điểm cơ bản so với mức hiện tại.

Hiện tại VDB cũng đã không được phát hành trên thị trường sơ cấp nên nguồn cung trái phiếu chủ yếu là trên thị trường thứ cấp. Một số Trái phiếu kỳ hạn dài 8 – 15 năm đang được các tổ chức chào bán với mức lãi suất chiết khấu khoảng 9,1 – 9,8%/năm và xu hướng chung là hạ xuống, tuy nhiên đường cong lãi suất đang có xu hướng trở lại bình thường nên theo đánh giá của chúng tôi lãi suất kỳ hạn dài sẽ biến động ở mức thấp hơn so với các kỳ hạn ngắn.

Biến động tỷ giá có thể là nhân tố tác động đến động thái các nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường và thúc đẩy họ tiếp tục bán ra trái phiếu. Tuy nhiên do khối lượng trái phiếu còn nắm giữ của các nhà đầu tư nước ngoài là không lớn và căn cứ vào tình hình giao dịch trái phiếu các nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường gần đây có thể nhận định yếu tố tỷ giá không ảnh hưởng lớn đến thị trường.

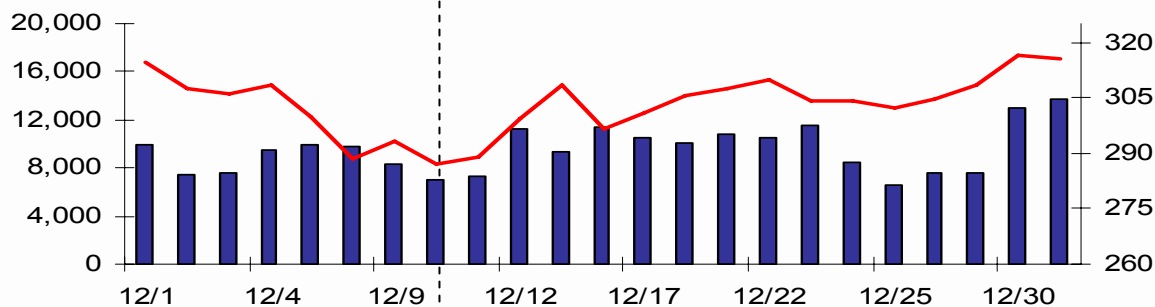
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG



Thị trường cổ phiếu Việt Nam tháng 12/2008

Chỉ tiêu	Đv	HOS	so với tháng 11	HAS	so với tháng 11
Chỉ số Vn-Has index	điểm	315.62	0.28%	105.12	0.88%
Số Cty NY	cp	170		168	
Tổng giá trị giao dịch tháng	tỷ	6,980	-23.08%	3,524	-25.35%
Giá trị giao dịch trung bình ngày	tỷ	303	-33.11%	153	-35.08%
Tổng khối lượng giao dịch tháng	cp	260,829,012	-12.13%	146,317,700	-15.50%
Khối lượng giao dịch trung bình ngày	cp	11,340,392	-23.59%	6,361,639	-26.52%
Tổng giá trị vốn hoá thị trường	tỷ	169,346	10.90%	50,428	-4.27%
P/E BQ 50 cp có GTVH lớn nhất	lần	7.33	-6.62%	7.33	-6.62%
Chênh lệch KL Mua/Bán NĐTNN tháng	lần	1.01	69.49%	2.02	320.83%
Giá trị GD NĐTNN/Toàn TT	%	33.30%	-0.27%	9.99%	36.66%

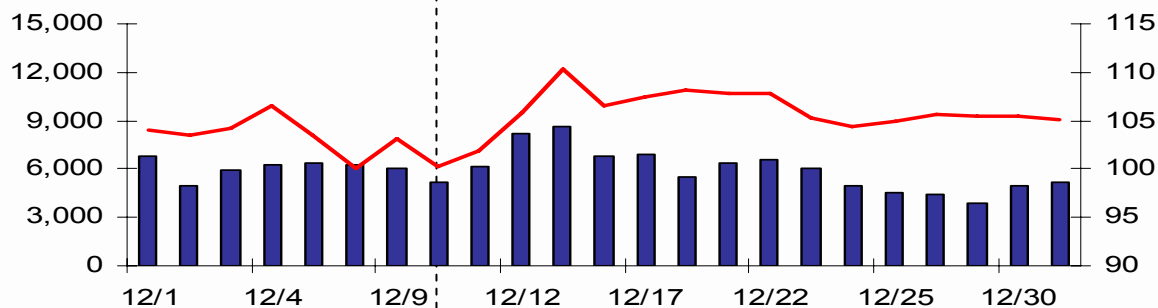
Diễn biến chỉ số Vn-index



Diễn biến xấu của tình hình vĩ mô thế giới

Thị trường biến động nhẹ với các phiên giao dịch âm ảm

Diễn biến chỉ số Hasc-index



Nguồn: Hasc, Hsx



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

5 cổ phiếu NĐTNN mua bán nhiều nhất trên sàn HASTC

CK	Tổng KL	% Tổng KLGD
Mua		
PVF	3,031,930	1.32%
DPM	2,643,660	1.15%
PPC	2,130,840	0.93%
HPG	1,484,730	0.65%
VNM	1,351,450	0.59%
Bán		
DPM	2,705,740	1.18%
VIP	1,628,680	0.71%
SSI	1,524,050	0.67%
SJS	1,308,360	0.57%
SAM	1,180,330	0.52%

5 cổ phiếu NĐTNN mua bán nhiều nhất trên sàn HASTC

CK	Tổng KL	% Tổng KLGD
Mua		
KBC	2,983,000	2.04%
VNR	1,144,500	0.78%
VCG	707,900	0.48%
PVS	458,100	0.31%
PVI	416,900	0.28%
Bán		
BCC	1,079,100	0.74%
PVS	557,800	0.38%
VCG	384,800	0.26%
BVS	372,900	0.25%
PVI	307,500	0.21%

Đánh giá thị trường tháng 12/2008

Giao dịch của NĐTNN: sau hơn 3 tháng duy trì bán ròng, giao dịch của khối ngoại chuyển qua mua ròng trong hai tuần cuối tháng 12.2008, tập trung chủ yếu vào các mã đỡ thị trường như PVF, SSI, VNM, DPM... tuy nhiên khối lượng và giá trị giao dịch vẫn ở mức thấp (~10% toàn thị trường). Theo nhận định của Chúng tôi lý do chủ yếu là khối ngoại chủ ý đẩy giá các mã trong danh mục để có thể có kết quả NAV tốt (đối với các quỹ) và giá trị danh mục khả quan (đối với các tổ chức) cho năm tài chính 2008.

Ảnh hưởng của tình hình tài chính thế giới và gói giải pháp 6 tỉ USD của chính phủ: tình hình tài chính thế giới mặc dù không còn thêm những NH phải phá sản hay gặp khó khăn, tuy nhiên kết quả về các gói giải pháp của chính phủ các nước trên thế giới mới chỉ ở bước đầu triển khai, do đó sẽ khó có những thông tin đột biến trong ngắn hạn. Gói giải pháp của chính phủ Việt Nam ban đầu đã tạo nên tâm lý tốt cho các NĐT tại thị trường Việt Nam, tuy nhiên, “cú huých” này chưa đủ mạnh để có thể tạo nên những đột biến mới. TTCK theo đó cũng chỉ biến động nhẹ, tăng giảm 1-2%, xu thế chung của NĐT vẫn là bảo toàn vốn hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất có thể.

Điểm sáng của thị trường tháng 12: NĐT nước ngoài liên tiếp mua ròng các bluechip, HAG lên sàn liên tục tăng trần, PVF công bố mua vào một loạt các mã có liên quan tới PV... Tuy vậy sự tham gia mạnh mẽ của các NĐT nước ngoài và NĐT tổ chức đã không thành công. Thị trường phản ánh tâm lý e ngại của các NĐT cá nhân khi khối này gần như không có phản ứng trước động thái thúc đẩy thị trường của khối NĐT tổ chức. Có những phiên giao dịch khối lượng khớp lệnh của NĐT nước ngoài tại một số bluechip chiếm trên 50% tổng KL khớp lệnh. Sự bất ổn của kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước và triển vọng không sáng sủa của phần lớn doanh nghiệp niêm yết khiến phản ứng của các NĐT cá nhân chỉ dừng ở mức quan sát và chờ đợi... Ngoài ra, việc chính thức áp dụng việc thu thuế thu nhập bằng việc trừ vào giá trị giao dịch cả khi mua và bán của nhà đầu tư là lý do ảnh hưởng lớn tới tâm lý giao dịch và xu thế hiện tại.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

5 cổ phiếu thanh khoản nhất trên sàn HOSTC

CK	Tổng KL	% Tổng KLGD
STB	41,127,450	17.96%
SSI	15,216,680	6.64%
PVF	11,297,180	4.93%
DPM	9,197,910	4.02%
REE	7,549,870	3.30%

5 cổ phiếu thanh khoản nhất trên sàn HASTC

CK	Tổng KL	% Tổng KLGD
ACB	25,732,096	17.59%
KLS	19,434,000	13.28%
VCG	11,612,100	7.94%
PVI	11,157,300	7.63%
PVS	7,084,400	4.84%

Nguồn: FPTS, HSX, BVF

Các quyết định của Cơ quan quản lý nhà nước :

NHNN hai lần hạ LSCB từ 11% xuống còn 10% (từ 05/12/2008) và 8.5% (từ 19/12/2008). Lãi suất cơ bản giảm là phù hợp với tình hình lãi suất huy động thực tế tại các NH. Hiện nay việc điều hành lãi suất cơ bản cần kết hợp với nhiều biện pháp khác. Giới hạn lãi suất cho vay bằng tối đa 150% LSCB (hiện là 12.75%) tương đối xa mức lãi suất cho vay hiện tại của các ngân hàng đối với các doanh nghiệp (khoảng 9%-10% với các KH thông thường và 5%-6% với các khách hàng ưu đãi). Tuy nhiên số lượng vốn giải ngân không nhiều do tính khả thi của các dự án và chính năng lực tài chính của các doanh nghiệp đã thay đổi lớn trong vòng xoáy khủng hoảng. Vấn đề không phải là LSCB nên hạ xuống bao nhiêu là đủ mà là việc hạ LSCB kết hợp cùng các biện pháp kích thích tăng trưởng. Đây chính là bài toán kích cầu của Chính phủ. Tuy nhiên vào đâu và bằng biện pháp nào vẫn là những câu hỏi đang được thảo luận nhiều.

Chính phủ hai lần giảm giá xăng trong tháng 12 từ 13,000đ/l xuống còn 11,000đ/l, đồng thời thuế nhập khẩu xăng dầu được nâng lên mức thuế tối đa (40%). Vậy là giá xăng đã giảm 1/3 so với thời đỉnh điểm (19,000đ/l). Trong thời điểm hiện tại, việc giảm giá xăng gần như là tất yếu và không tác động nhiều tới tâm lý mua bán trên TTCK, và chỉ có tác dụng giảm chi phí cho các doanh nghiệp coi xăng dầu là một trong những nguyên nhiên liệu phục vụ sản xuất và phân phối hàng hóa.

Quyết định thực thi thuế thu nhập chứng khoán từ 01/01/2009 : theo đó mỗi NĐT sẽ có một mã số thuế riêng và sẽ lựa chọn đóng thuế bằng 20% mức lãi bán CK hoặc bằng 0.1% giá trị giao dịch bán chứng khoán. Việc cấp MST cho tất cả các NĐT như vậy có thể giúp các cơ quan quản lý nhà nước có thể giám sát và quản lý dòng tiền vào ra của các NĐT và truy thu thuế tạo ngân sách cho NN. Tuy nhiên, trên quan điểm của các NĐT thì quyết định này sẽ có ảnh hưởng tiêu cực lên tâm lý đầu tư tại thời điểm thị trường rất kém như hiện nay. Nhìn chung, có nhiều khả năng các Cty CK sẽ đứng ra hỗ trợ nhà đầu tư ở giai đoạn đầu bằng việc giảm phí. Tuy nhiên



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

đây cũng là quyết định khó khăn của các Cty CK khi mà hầu hết các Cty CK đều dự kiến lỗ lớn trong năm 2008.

Quyết định bù lãi suất cho vay 4% : Đây là một phần trong gói giải pháp 1 tỷ USD nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế của chính phủ. Đối với các dự án đầu tư ở khu vực nông nghiệp, nông thôn, xây dựng quỹ nhà xã hội cho người nghèo có thu nhập thấp, doanh nghiệp vừa và nhỏ... sẽ được hỗ trợ 4% lãi suất cho vay trong 2 năm 2009-2010. Theo đó, những khoản vay với lãi suất 10% hiện nay các DN sẽ được bù 4% và chỉ còn phải trả 6%, một mức lãi suất được coi là rất hấp dẫn. Đây được coi là một biện pháp kích thích kinh tế mang nặng tính chất kĩ thuật, tuy nhiên dự kiến sẽ tác động trực tiếp và tích cực tới việc đi vay của các doanh nghiệp để đầu tư vào nâng cao, mở rộng sản xuất, tránh tình trạng giảm phát trong năm sau.

Thị trường OTC

CP- DM BVF	27/11	31/12	% tăng/giảm
Eximbank**	25.5	13.5	-47.06%
MB	15.5	13.5	-12.90%
Vietcombank	32.5	30.5	-6.15%
Sabeco	32.5	29.5	-9.23%
Vosco	15	15	0.00%
Vidipha	26	26	0.00%
Thien Long	23.5*	23.5*	
Tanimex	34*	34*	
May nhà bè	20*	20*	
Bimico	67.5*	67.5*	

*Giá tham khảo các CTCK và HSBC (các CP này tính thanh khoản rất thấp).

Diễn biến thị trường OTC:

Thị trường OTC thời điểm cuối năm 2008 ghi nhận sự trầm lắng từ phía các cổ phiếu Ngân hàng, nhóm cổ phiếu thanh khoản cao MB và Exim giao dịch thấp và giá không tăng. Cá biệt có trường hợp cổ phiếu HSC tăng nhẹ sau khi có thông tin chấp thuận niêm yết tại HOSE, ngoài ra các cổ phiếu sắp niêm yết và có kết quả kinh doanh 2008 khả quan như: BCCI, PNJ, Vitranschart... cũng được các NĐT chú ý nhiều hơn. Trong tháng 12, thị trường đón nhận thêm 2 cổ phiếu ngân hàng mới là Baovietbank (BVB) và Vietinbank vào giao dịch. Cổ phiếu BVB chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường OTC khi được trao giấy phép thành lập chính thức vào ngày 17/12/2008. Đối với Vietinbank đây là sự kiện IPO cuối cùng chốt lại 1 năm 2008 “mất mùa” trong hoạt động cổ phần hóa và IPO các doanh nghiệp nhà nước lớn. Cổ phiếu Vietinbank ngay sau khi hoàn tất IPO vào ngày 25/12 đã được giao mua bán với giá xấp xỉ giá đấu bình quân (20-21.000đ/cp), cổ phiếu BVB được giao bán tại mức giá 11-12.000đ/cp tuy vậy không có dấu hiệu của cầu.

Nguồn: www.sanotc.com

Ngày 26/12, một số CTCK có thể mạnh về môi giới OTC đã



nhóm họp với ý tưởng thành lập OTC group. Có thể nói đây là động thái tích cực từ phía các CTCK trong bối cảnh các giải pháp cho một thị trường OTC chuyên nghiệp của UBCKNN chưa biết đến bao giờ mới hoàn tất và đưa vào áp dụng. Nếu như ý tưởng trên thành hiện thực sẽ giúp các NĐT trên thị trường OTC tránh được những rủi ro về chuyển nhượng đồng thời làm tăng tính thanh khoản và minh bạch cho thị trường OTC.

Công bố kết quả kinh doanh 2008 của các Công ty niêm yết: đây thực sự là nội dung được trông đợi lớn nhất của tháng đầu năm 2009. Thực tế, bản thân các công ty đều đã có dự trù về kết quả này khi lần lượt điều chỉnh kế hoạch kinh doanh từ trong quý III và IV trong năm. Các nhà đầu tư và thị trường cũng đã nắm bắt ít nhiều về kết quả dựa trên các công bố hàng tháng, hàng quý và ở mức giá giao dịch hiện nay. Mặc dù vậy, một kết quả chính thức cho cả năm vẫn luôn có những ảnh hưởng khá rõ nét đến thị trường. Thực tế thì chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là nhóm các Công ty Chứng khoán với hầu hết đã công bố kết quả lỗ khá nặng. Đối với nhóm ngành tài chính ngân hàng cũng chịu sự sụt giảm nhất định mặc dù những tháng đầu năm đạt kết quả khả quan. Nhìn chung kết quả kinh doanh (KQKD) có sự phân lập khá rõ. Tuy nhiên, có thể thấy rằng KQKD 2008 chưa thể hiện hết những gì doanh nghiệp đang gặp phải. Năm 2009 mà thể hiện ngay ở KQKD quý I có lẽ sẽ phản ánh trung thực hơn về tình hình của các doanh nghiệp.

Dự báo thị trường tháng 1/2009

Tình hình giao dịch âm ảm dự kiến còn tiếp tục kéo dài và dự kiến không có nhiều đột biến ở tháng đầu năm 2009 với việc nghỉ Tết nguyên đán sớm hơn mọi năm. Kết quả kinh doanh chính thức 2008 sẽ có nhiều ảnh hưởng đến xu hướng giá như thông lệ tuy vậy diễn biến sẽ không quá nhiều thay đổi và có thể tiếp tục tạo nên sự phân cực giữa các cổ phiếu. Ảnh hưởng được trông chờ lớn nhất vẫn là từ tác dụng của những biện pháp của Chính phủ, và thông thường thì tác dụng từ những biện pháp này thường có độ trễ và không sớm thể hiện ngay dù cho thị trường chứng khoán luôn là nơi phản ứng trước nhất.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Hội đồng biên tập: TSKH Trương Mộc Lâm - Cố vấn

Ông Bùi Tuấn Trung - Tổng Giám đốc Công ty QLQ Bảo Việt

Ông Phạm Quang Vinh – Phó phòng Cổ phiếu 1

Người thực hiện:

Nhóm nghiên cứu thị trường – Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt

Phạm Phương Thúy – Chuyên viên phân tích đánh giá thị trường

Nguyễn Tuấn Phong – Chuyên viên đầu tư lãi suất cố định

Trần Việt Hưng – Chuyên viên phân tích cổ phiếu

Đoàn Thu Trang – Chuyên viên phân tích cổ phiếu

***Khuyến cáo:** Bản tin này được viết và phát hành bởi Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt. Các thông tin trong bản tin này dành cho các nhà đầu tư tổ chức/ chuyên nghiệp, không dành cho các nhà đầu tư cá nhân ở Việt Nam. Đây hoàn toàn không phải là lời khuyến nghị mua, bán hay chào mời mua, bán của Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt đối với các nhà đầu tư. Các thông tin trong báo cáo này được đưa ra dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy và được đánh giá, nhận định trên cơ sở ý kiến của Nhóm nghiên cứu thị trường – Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt, vì vậy các nhận định, đánh giá này hoàn toàn có thể thay đổi theo thời gian.*